

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG  
Số: 31 /2023/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Lâm Đồng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình đối với dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 504/TTr-SXD ngày 13/3/2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình đối với dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, giai đoạn 2021-2025.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban quản lý xã, Ban phát triển thôn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện các dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, giai đoạn 2021-2025.

## **Điều 3. Quản lý, vận hành công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù**

1. Ban quản lý xã hoặc Ban phát triển thôn quản lý vận hành công trình xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định kế hoạch bảo trì công trình và lựa chọn cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ, hợp tác xã thực hiện bảo trì công trình xây dựng.

3. Việc quản lý, vận hành công trình phải đúng công năng, mục đích thiết kế và nội dung dự án được phê duyệt.

## **Điều 4. Quy trình bảo trì công trình**

1. Quy trình bảo trì công trình xây dựng:

a) Trình tự thực hiện bảo trì công trình xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

b) Nội dung của quy trình bảo trì công trình xây dựng: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

2. Trách nhiệm lập, phê duyệt quy trình bảo trì công trình:

a) Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình lập và bàn giao cho chủ đầu tư quy trình bảo trì công trình xây dựng cùng với hồ sơ bản vẽ thi công.

b) Trường hợp có tiêu chuẩn về bảo trì hoặc có quy trình bảo trì của công trình tương tự phù hợp thì chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có thể áp dụng tiêu chuẩn hoặc quy trình đó cho công trình mà không cần lập quy trình bảo trì riêng.

c) Chủ đầu tư phê duyệt quy trình bảo trì công trình.

3. Trách nhiệm lập kế hoạch bảo trì công trình:

a) Ban quản lý xã căn cứ quy trình bảo trì công trình đã được phê duyệt và hiện trạng công trình, lập kế hoạch bảo trì công trình xây dựng hằng năm.

b) Nội dung của kế hoạch bảo trì công trình xây dựng: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

4. Thực hiện bảo trì công trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

5. Nội dung bảo trì công trình: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

#### **Điều 5. Chi phí, định mức chi phí thực hiện công tác bảo trì công trình**

1. Chi phí thực hiện công tác bảo trì công trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng.

2. Định mức chi phí thực hiện công tác bảo trì công trình: Thực hiện theo quy định tại phụ lục VI Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng.

#### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2023.

2. Trong quá trình thực hiện, các văn bản được viện dẫn để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng - Vụ pháp chế;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư Pháp;
- TTTU; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 7;
- LĐ, các CV Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Trung tâm THDL&CĐS;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Lưu: VT, KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Hiệp**